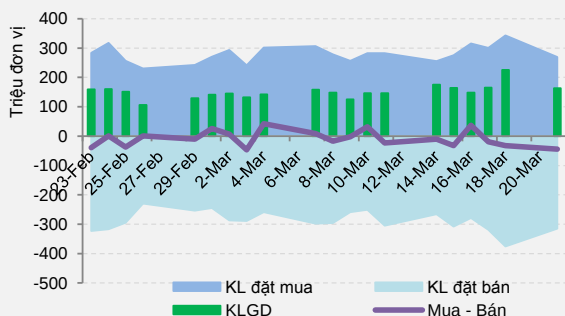
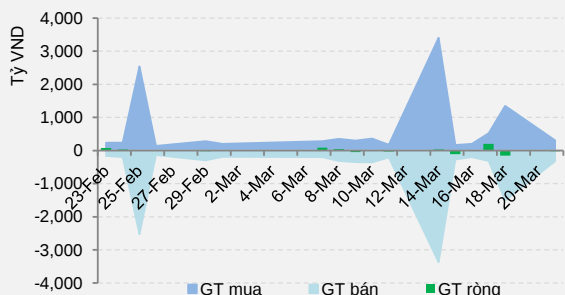


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/3/2016

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	572.27	80.30
% Thay đổi	↓ -0.62%	↓ -0.36%
KLGD (CP)	163,159,330	60,889,844
GTGD (tỷ đồng)	2,553.26	623.85
Tổng cung (CP)	314,670,350	88,917,300
Tổng cầu (CP)	270,061,220	73,480,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	9,772,780	742,830
KL mua (CP)	9,825,910	1,530,600
GTmua (tỷ đồng)	305.97	25.64
GT bán (tỷ đồng)	325.03	10.67
GT ròng (tỷ đồng)	(19.06)	14.96

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.21%	10.5	2.0	3.6%
Công nghiệp	↓ -0.71%	11.8	1.8	20.0%
Dầu khí	↓ -1.85%	5.4	0.7	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.44%	18.2	3.1	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.50%	19.0	2.3	2.4%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.85%	14.5	5.3	17.5%
Ngân hàng	↑ 0.29%	14.2	1.7	10.1%
Nguyên vật liệu	↓ -0.31%	11.3	1.9	11.3%
Tài chính	↑ 0.57%	18.7	2.4	28.0%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.67%	10.1	1.9	3.1%
VN - Index	↓ -0.62%	13.1	2.9	80.6%
HNX - Index	↓ -0.36%	10.7	1.8	19.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Giống như những phiên giao dịch gần đây, mỗi khi VN-Index chạm ngưỡng 580 điểm, áp lực bán lại có dấu hiệu gia tăng. Giá dầu điều chỉnh trở lại cũng tác động tiêu cực lên nhóm cổ phiếu dầu khí khiến nhóm này không thể đóng vai trò điểm tựa cho thị trường như những phiên trước. Thanh khoản sụt giảm sau khi bật tăng vào cuối tuần trước cho thấy dòng tiền đã thận trọng hơn tại vùng giá hiện tại. Có khả năng VN-Index sẽ test lại vùng hỗ trợ 563-568 điểm trong những phiên tới nếu không có những thông tin tích cực hỗ trợ cho thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục đưa ra khuyến nghị nắm giữ. Nhà đầu tư cần theo dõi sát phản ứng của thị trường trong những phiên tới, tránh mua đuổi ở vùng giá cao.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường mở đầu phiên giao dịch khá tích cực với lực đỡ đến từ VIC và VCB tuy nhiên lực bán dần tăng mạnh về cuối phiên tập trung vào nhiều Bluechips như VIC, MSN, GAS.. khiến VN-Index quay đầu giảm điểm. Chốt phiên ở 572,27 điểm, giảm 3,55 điểm. Khối lượng khớp lệnh đạt trên 143 triệu đơn vị, giảm 18% so với phiên trước.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giảm trở lại theo giá dầu: GAS (-1.200), PVD (-500), PXS (-400).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng giao dịch linh xình, VCB sau thời gian tăng mạnh đầu phiên đã suy yếu dần về cuối phiên: VCB (+400), STB (+200), MBB (-100), EIB (-100), BID và CTG đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 giao dịch khá ảm đạm với 18 mã giảm, 8 mã tăng giá và 4 mã đứng giá. VIC là điểm sáng trong nhóm khi chốt phiên tăng 1.100 đồng, lên mức giá 45.200 đồng/cp. Chiều ngược lại, nhiều mã có mức giảm khá mạnh như: VNM (-3.000), MSN (-1.500), SBT (-700), HCM (-500), HHS (-600).

HNX-Index:

HNX-Index cũng giảm nhẹ trở lại, chốt phiên ở 80,3 điểm, giảm 0,28 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên cuối tuần trước, đạt trên 46 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 623 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt điều chỉnh: PLC (-300), PVC (-400), PVS (-300), PLC (-300), PGS (-300).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

21/3/2016

Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng giảm nhẹ: HUT (-100), NDN (-100), SCR (-200), VCG (-200), CEO đứng giá.

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 cũng giao dịch thiếu tích cực với 18 mã giảm, 5 mã tăng và 7 mã đứng giá. Những mã tăng tốt hiếm hoi có thể kể đến như: BVS (+600), NTP (+2.300), BII (+800).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại tiếp tục bán ròng nhẹ hơn 19 đồng. SBT dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 1 triệu đơn vị. HAG, DXG và MSN cũng bị bán ròng nhẹ. Chiều ngược lại, KCB dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 390 nghìn đơn vị. NT2, MBB và HPG cũng được mua ròng nhẹ.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ gần 15 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 416 nghìn đơn vị. IVS và SHB cũng được mua ròng nhẹ. Chiều ngược lại, khối ngoại chủ yếu bán ròng TIG với khối lượng đạt trên 399 nghìn đơn vị.

THÔNG TIN NỔI BẬT TRONG NGÀY

Giá xăng tăng 670 đồng/l. Theo tin vừa phát đi từ Bộ Công Thương, Liên Bộ: Công Thương-Tài chính vừa thống nhất điều chỉnh tăng giá bán lẻ xăng dầu định hướng từ 16 giờ 30 chiều nay (21/3). Theo đó, giá xăng RON 92 sẽ tăng 670 đồng/lít. Trong lần điều chỉnh này, Liên Bộ Công Thương-Tài chính cũng quy định trích Quỹ Bình ổn giá xăng dầu cho xăng RON 92 là 1.047 đồng/lít; trích cho xăng E 5 1.115 đồng/lít; trích cho dầu diesel 983 đồng/lít; trích cho dầu hỏa không cao hơn 8.905 đồng/lít.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số rơi khỏi ngưỡng 575 điểm và chốt phiên ở mức thấp nhất khi lực bán bị đẩy lên cao vào cuối phiên. Sau phiên hôm nay có thể thấy mốc 580 điểm hiện tại đang là mốc cản khá mạnh của chỉ số. Một số chỉ báo như RSI, MACD đang cho tín hiệu suy yếu. Vùng hỗ trợ gần của chỉ số nằm ở 563-568 điểm.

HNX-Index:



Lực bán khá mạnh khiến chỉ số lùi về gần mốc 80 điểm. Tâm lý của nhà đầu tư hiện khá giằng co tại vùng 80-81 điểm. Một số chỉ báo như RSI, Stochastic Oscillators hiện tiếp tục cho tín hiệu đi ngang dưới ngưỡng overbought. Vùng hỗ trợ gần nằm ở 79-80 điểm.



TIN VĨ MÔ

Xuất siêu hơn 260 triệu USD nửa đầu tháng 3

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nền kinh tế tiếp tục xuất siêu hơn 260 triệu USD trong nửa đầu tháng 3, nâng con số xuất siêu từ đầu năm đến nay lên hơn 930 triệu USD.

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Giá vàng trong nước giảm

Sáng nay, giá vàng SJC giảm nhẹ so với chốt phiên trước, hiện thương hiệu này đang giao dịch quanh mức 33,82 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng

Trên thị trường ngoại tệ, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 21/3 là 21.848 đồng, tăng 10 đồng/USD so với chốt phiên trước.

TIN TỨC NGÀNH

Giá dầu lại giảm do số giàn khoan của Mỹ tăng

Theo đó, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 76 xu (tương ứng 1.9%) xuống 39.44 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent mất 34 xu (tương ứng 0.8%) xuống 41.20 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Phổ Wall tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Sáu, chỉ số Dow Jones tiến 120.81 điểm (tương ứng 0.69%) lên 17,602.3 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 8.97 điểm (tương ứng 0.44%) lên 2,049.56 điểm và chỉ số Nasdaq Composite cộng 20.66 điểm (tương ứng 0.43%) lên 4,795.65 điểm.

Giá vàng giảm cho giới đầu tư chốt lời

Tuy giảm trong phiên 18/3 do USD hồi phục từ mức thấp nhất 5 tháng, song giá vàng vẫn có tuần tăng sau khi Fed giảm số lần nâng lãi suất. Giá vàng giao ngay đã giảm 0,31% xuống 1.253,99 USD/ounce.

USD hồi phục

USD hồi phục từ mức thấp nhất 5 tháng sau quan điểm thận trọng của Fed về nền kinh tế. Chốt phiên, euro giảm 0,4% so với USD xuống 1,1270 USD/EUR, trong khi đó, USD cũng tăng 0,15% so với yên lên 111,548 JPY/USD.

**KẾT QUẢ KINH DOANH**

VIS: Năm 2015 lỗ trước thuế 52 tỷ	Theo đó, kết thúc năm 2015, VIS ghi nhận khoản lỗ 52 tỷ đồng (trong đó trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi gần 16 tỷ đồng, dự phòng giảm giá hàng tồn kho gần 11 tỷ đồng).
MCF: Ước lãi trước thuế quý 1 đạt hơn 3 tỷ đồng	Cụ thể, doanh thu ước thực hiện của MCF đạt hơn 77 tỷ đồng, tương đương 14% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế ước đạt gần 3.1 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch năm.
BCI: Kế hoạch 2016 lãi 120 tỷ đồng	HĐQT của CTCP Đầu tư Xây dựng Bình Chánh đã thông qua kế hoạch trong năm 2016 với doanh thu 420 tỷ. Lãi ròng ước đạt 120 tỷ đồng, chỉ bằng 41% so với năm 2015
VC1: Kế hoạch LNTT 2016 đạt 16 tỷ đồng	Chỉ tiêu doanh thu năm 2016 dự kiến đạt 550 tỷ đồng, tăng 50% so với thực hiện năm 2015. Mức lợi nhuận trước thuế dự kiến đạt 16 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện 2015.
MSN: Kế hoạch 2016 lãi 2,000 tỷ	CTCP Tập đoàn Masan đã công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 với kế hoạch kinh doanh 1,900 tỷ đồng đến 2,000 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế cổ đông công ty mẹ.
SQC: Năm 2015 lỗ tiếp 96 tỷ đồng,	Cụ thể, doanh thu thuần trong năm 2015 của công ty giảm mạnh 86% so với năm trước, chỉ đạt 5.4 tỷ đồng và tiếp tục lỗ khoảng 96 tỷ đồng sau 2 năm thua lỗ.

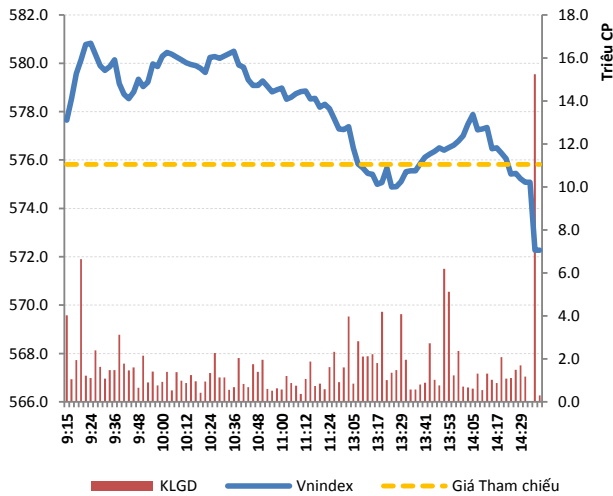
TIN TỨC KHÁC

RAL: Tạm ứng cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền tỷ lệ 20%	CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông đã thông báo thông qua phương án tạm ứng cổ tức đợt 2/2015 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% (tương đương 2,000 đồng/cp).
DXG: Asia Invest đã bán 8,2 triệu CP	CTCP Asia Invest đã bán 8.2 triệu cp của CTCP Dịch vụ và Xây dựng Địa ốc Đất Xanh với mục đích đầu tư tài chính, giảm tỷ lệ nắm giữ xuống còn 1.45% tương đương 1.7 triệu cp.
HQC: Kế hoạch phát hành hơn 205 triệu cp	Theo đó, công ty sẽ phát hành 31.6 triệu cp để trả cổ tức với tỷ lệ 25:2 từ nguồn vốn lợi nhuận chưa phân phối; tiếp đó HQC sẽ chào bán 98.75 triệu cp cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 4: 1 và phát hành cho đối tác chiến lược 74.65 triệu cp

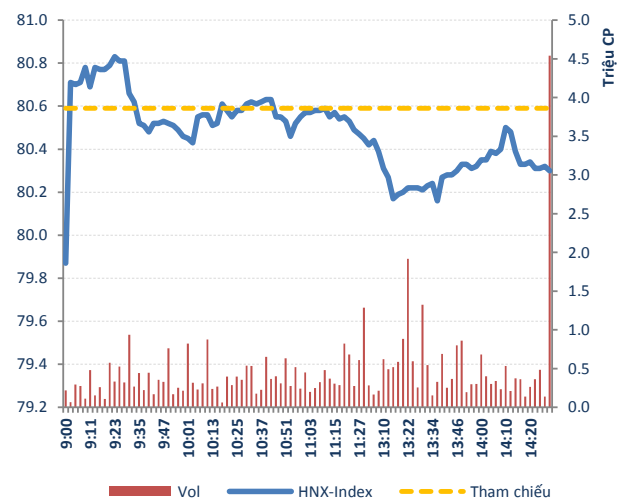


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

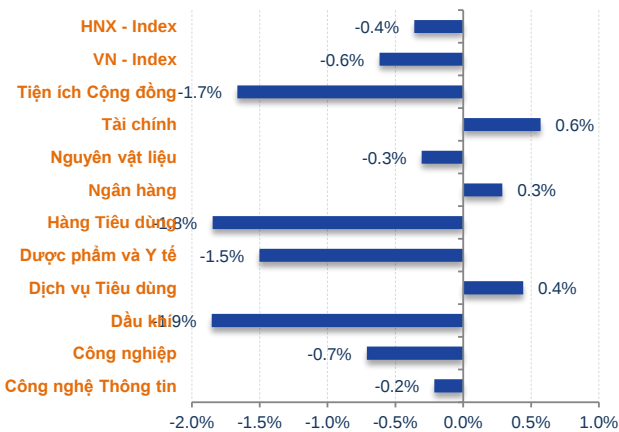
KLGD và VN-Index trong phiên



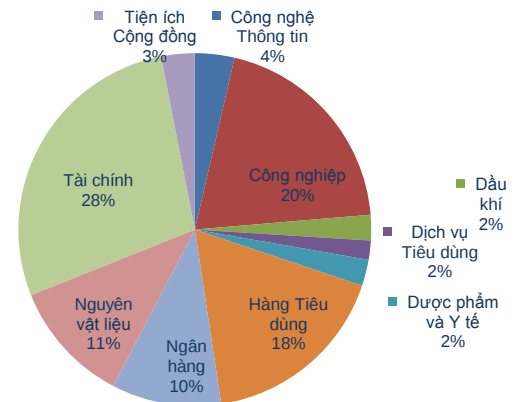
KLGD và HNX-Index trong phiên



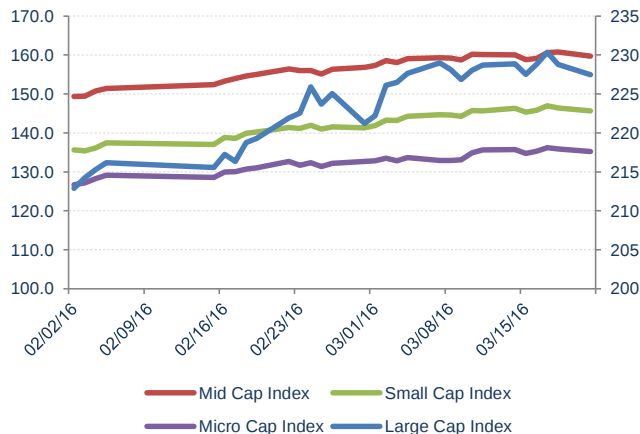
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



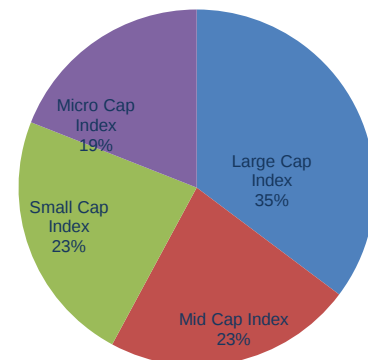
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	KBC	390,870	SBT	1,008,740
2	NT2	380,700	HAG	311,440
3	MBB	357,720	DXG	282,900
4	HPG	236,680	MSN	228,410
5	BGM	224,000	HHS	220,830

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	416,900	TIG	399,000
2	IVS	265,300	AAA	44,000
3	SHB	140,000	KHB	25,000
4	VGS	93,100	PVE	18,000
5	DBC	85,000	PVI	11,600

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	8.4	8.5	↑ 1.19%	12,277,370
MBB	14.8	14.7	↓ -0.68%	10,660,900
VHG	6.2	5.9	↓ -4.84%	8,177,070
FLC	7.0	6.8	↓ -2.86%	7,995,350
HQC	6.2	5.9	↓ -4.84%	6,094,630

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLS	8.4	8.4	→ 0.00%	7,379,720
SHB	6.7	6.6	↓ -1.49%	4,790,538
VIX	7.2	7.6	↑ 5.56%	4,157,432
SCR	9.4	9.2	↓ -2.13%	3,426,082
KLF	3.8	3.8	→ 0.00%	3,266,938

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HTL	72.0	77.0	5.0	↑ 6.94%
TMT	34.6	37.0	2.4	↑ 6.94%
VOS	2.9	3.1	0.2	↑ 6.90%
LHG	21.9	23.4	1.5	↑ 6.85%
DTT	7.4	7.9	0.5	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
QST	7.1	8.3	1.2	↑ 16.90%
CVN	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
TV2	64.2	70.6	6.4	↑ 9.97%
SGH	19.1	21.0	1.9	↑ 9.95%
TAG	24.4	26.8	2.4	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	1.2	1.1	-0.1	↓ -8.33%
HNG	10.0	9.3	-0.7	↓ -7.00%
CMT	12.9	12.0	-0.9	↓ -6.98%
BCG	11.6	10.8	-0.8	↓ -6.90%
PNC	14.5	13.6	-0.9	↓ -6.21%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LCS	4.0	3.6	-0.4	↓ -10.00%
SGO	7.0	6.3	-0.7	↓ -10.00%
DPC	33.3	30.0	-3.3	↓ -9.91%
PDC	7.1	6.4	-0.7	↓ -9.86%
PMB	12.3	11.1	-1.2	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	12,277,370	3.8%	727	11.7	0.5
MBB	10,660,900	12.7%	1,901	7.7	1.0
VHG	8,177,070	5.3%	675	8.7	0.5
FLC	7,995,350	17.8%	1,806	3.8	0.6
HQC	6,094,630	22.2%	2,409	2.4	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLS	7,379,720	-2.9%	(375)	-	0.7
SHB	4,790,538	7.5%	856	7.7	0.6
VIX	4,157,432	12.2%	1,156	6.6	0.7
SCR	3,426,082	6.6%	1,008	9.1	0.7
KLF	3,266,938	2.7%	283	13.4	0.4

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HTL	↑ 6.9%	76.3%	11,278	6.8	3.0
TMT	↑ 6.9%	53.2%	6,133	6.0	3.0
VOS	↑ 6.9%	-25.9%	(2,128)	-	0.4
LHG	↑ 6.8%	10.5%	2,660	8.8	0.9
DTT	↑ 6.8%	5.3%	752	10.5	0.5

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QST	↑ 16.9%	13.6%	1,633	5.1	0.7
CVN	↑ 10.0%	2.1%	145	15.1	0.3
TV2	↑ 10.0%	40.4%	12,973	5.4	1.8
SGH	↑ 9.9%	8.3%	1,137	18.5	1.5
TAG	↑ 9.8%	5.2%	645	41.6	2.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	390,870	9.4%	1,351	9.3	0.8
NT2	380,700	25.3%	4,168	7.1	1.7
MBB	357,720	12.7%	1,901	7.7	1.0
HPG	236,680	26.5%	4,758	6.3	1.5
BGM	224,000	2.0%	175	18.8	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	416,900	14.1%	3,338	5.0	0.7
IVS	265,300	3.2%	335	50.4	1.6
SHB	140,000	7.5%	856	7.7	0.6
VGS	93,100	8.9%	1,275	5.6	0.5
DBC	85,000	13.4%	3,358	8.6	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	162,019	38.3%	6,477	20.8	7.8
VCB	114,329	12.0%	1,994	21.5	2.5
VIC	87,681	4.0%	628	71.9	3.7
GAS	86,101	21.6%	4,502	10.0	2.1
CTG	64,415	10.3%	1,530	11.3	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,029	8.2%	1,146	16.6	1.3
SQC	8,691	-10.2%	(898)	-	9.7
PHP	7,520	9.7%	1,170	19.7	2.0
PVS	7,460	14.1%	3,338	5.0	0.7
SHB	6,257	7.5%	856	7.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	3.19	-192.5%	(6,195)	-	9.3
JVC	2.51	-42.8%	(4,326)	-	0.4
BVH	2.28	8.8%	1,652	32.1	2.9
FLC	2.03	17.8%	1,806	3.8	0.6
ITA	2.00	2.1%	221	22.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4.64	49.5%	3,508	3.3	1.0
HHG	3.42	19.2%	1,872	5.0	0.8
CVN	3.01	2.1%	145	15.1	0.3
NHA	2.90	12.0%	1,160	6.1	0.7
PVC	2.77	9.6%	2,101	7.0	0.7



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
